TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI LỘC** **TỈNH QUẢNG NAM** *******	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ------- ----------
Số: 202/2017/QĐST-HNGĐ	***Đại Lộc, ngày 22 tháng 8 năm 2017***

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 122/2017/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017, giữa:

- ***Nguyên đơn***: Bà Phạm Thị Ánh T

Địa chỉ: KP, phường Tam H, Tp Biên H, tỉnh Đồng Nai

- ***Bị đơn*****:** Ông Nguyễn Đức N

Địa chỉ: Khu 2, Thị Trấn Ái N, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Ánh T và ông Nguyễn Đức N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung*:*** Sau khi ly hôn bà Phạm Thị Ánh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Nguyễn Bảo Q (*sinh ngày 21/12/2004*) và cháu Nguyễn Bảo P (*sinh ngày 17/3/2008*) cho đến khi các cháu (*Q, P*) đủ 18 tuổi. Ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Q và cháu P mỗi tháng mỗi cháu 2.000.000 đồng cho đến khi 02 cháu (*Q, P*) đủ 18 tuổi.

- Thời hạn cấp dưỡng: Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

"Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông N không đóng góp khoản tiền cấp dưỡng trên thì hằng tháng ông N còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không

được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015"

Ông N có quyền, nghĩa vụ đi thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi có lý do chính đáng các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có.

- Về án phí: Án phí kiện xin ly hôn số tiền 150.000 đồng ***(****Một trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Phạm Thị Ánh T tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà T đã nộp theo biên lai thu số 10670 ngày 31/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc. Hoàn trả cho bà T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*); Án phí đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung ông Nguyễn Đức N phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND H.Đại Lộc*
- *Các đương sự*
- *Chi cục THA Đại Lộc*
- *TAND tỉnh Quảng Nam*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Phú